

NGUYÊN TẮC LẬP VÀ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP ĐÁP ỨNG GIẢ ĐỊNH HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC

● NGÔ THỊ LAN HƯƠNG

Trường Đại học Hạ Long

Email: ngothilanhuong@daihochalong.edu.vn

DOI: 10.62831/nckh.2026.409.v1

TÓM TẮT:

Báo cáo tài chính (BCTC) cung cấp thông tin tài chính về doanh nghiệp hữu ích cho các nhà đầu tư và những đối tượng liên quan trong việc đưa ra quyết định đầu tư. BCTC là một trong những phần quan trọng nhất của việc đưa ra những con số đo lường, so sánh được và có tính chính xác. Ngày 27/10/2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, trong đó quy định rõ về BCTC và nguyên tắc lập và trình bày BCTC của doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục. Trên cơ sở hệ thống hóa các quy định liên quan này, bài viết đưa ra một số lưu ý mà nhà quản trị doanh nghiệp và bộ phận kế toán cần lưu ý trong quá trình lập BCTC.

Từ khóa: Luật Kế toán, Thông tư số 99/2025/TT-BTC, chế độ kế toán doanh nghiệp, báo cáo tài chính, kỳ kế toán, giả định hoạt động liên tục.

1. Đặt vấn đề

BCTC là một bộ báo cáo kế toán theo biểu mẫu quy định, phản ánh tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và luồng tiền của doanh nghiệp trong kỳ kế toán (MISA, 2025). Các BCTC không chỉ quan trọng đối với ban lãnh đạo hay nhà đầu tư để đánh giá sự ổn định tài chính của doanh nghiệp, mà chúng còn được yêu cầu bởi luật thuế và thông lệ kế toán tiêu chuẩn. Có thể kể ra vai trò của BCTC như: Giúp đưa ra quyết định tài chính tốt hơn; Quản lý nợ; Đơn giản hóa thuế; Đảm bảo tuân thủ Pháp luật; Minh bạch tài chính. Ngoài ra, BCTC còn đóng vai trò quan trọng trong việc: Là cơ sở để phát hiện tiềm năng thị trường, dự đoán xu hướng hoạt động của doanh nghiệp nhằm đưa ra những quyết định chiến lược có hiệu quả; Phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư sao cho phù hợp; Giúp đội ngũ lao động hiểu được tình hình tài chính doanh

nh nghiệp, khả năng phát triển trong tương lai, khả năng thanh toán, chi trả của doanh nghiệp nhằm có những quyết định phù hợp trong công việc (PACE, 2026).

Để hướng dẫn hoạt động của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, ngày 27/10/2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, trong đó quy định rõ về BCTC và nguyên tắc lập và trình bày BCTC của doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục. Bài viết hệ thống hóa tổng quan quy định về BCTC doanh nghiệp, đồng thời làm rõ nguyên tắc lập và trình bày BCTC của doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam theo Thông tư số 99/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính.

2. Tổng quan về BCTC doanh nghiệp

2.1. Khái niệm về báo cáo tài chính

BCTC có thể hiểu là các thông tin tài chính được

kế toán viên trình bày dưới dạng bảng biểu, cung cấp các thông tin về tình hình tài chính, tình hình kinh doanh và các luồng tiền của doanh nghiệp đáp ứng các nhu cầu cho những người sử dụng chúng trong việc đưa ra các quyết định về kinh tế (SAPP Academy, 2026).

Theo khoản 1, Điều 3, Luật Kế toán, BCTC là hệ thống thông tin kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán được trình bày theo biểu mẫu quy định tại chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán (Quốc hội, 2015).

2.2. Mục đích của BCTC doanh nghiệp

Theo Điều 14, Thông tư số 99/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính, BCTC dùng để cung cấp thông tin về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và các luồng tiền của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý của chủ sở hữu doanh nghiệp, cơ quan có thẩm quyền và nhu cầu của người sử dụng BCTC trong việc đưa ra các quyết định kinh tế. BCTC phải cung cấp những thông tin của một doanh nghiệp về: Tài sản; Nợ phải trả; Vốn chủ sở hữu; Doanh thu, thu nhập khác, chi phí sản xuất kinh doanh và chi phí khác; Lãi, lỗ và phân chia kết quả kinh doanh; Các luồng tiền. Ngoài ra, doanh nghiệp còn phải cung cấp các thông tin khác trong “Bản thuyết minh BCTC” nhằm giải trình thêm về các chỉ tiêu đã phản ánh trên các BCTC và các chính sách kế toán đã áp dụng để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập và trình bày BCTC của doanh nghiệp.

2.3. Kỳ lập BCTC

Theo Điều 15, Thông tư số 99/2025/TT-BTC, kỳ lập BCTC gồm: Kỳ lập BCTC năm (Các doanh nghiệp phải lập BCTC năm theo quy định của Luật Kế toán); Kỳ lập BCTC giữa niên độ (BCTC giữa niên độ gồm BCTC quý, bao gồm cả quý IV và BCTC bán niên; và Kỳ lập BCTC khác (Doanh nghiệp lập BCTC theo kỳ kế toán khác theo yêu cầu của pháp luật, của công ty mẹ hoặc của chủ sở hữu; Doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, phá sản phải lập BCTC tại thời điểm chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật).

2.4. Đối tượng, trách nhiệm lập BCTC

Theo Điều 16, Thông tư số 99/2025/TT-BTC, các doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế phải lập BCTC năm dạng đầy đủ theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

Việc lập BCTC giữa niên độ, BCTC theo kỳ kế toán khác thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan hoặc yêu cầu quản lý của đơn vị. Trường hợp theo quy định của pháp luật có liên quan, doanh nghiệp thuộc đối tượng phải lập BCTC giữa niên độ nhưng pháp luật đó không có quy định cụ thể về loại BCTC giữa niên độ thì doanh nghiệp được lựa chọn lập BCTC giữa niên độ dưới dạng đầy đủ hoặc tóm lược. Việc lập, trình bày BCTC hợp nhất năm và BCTC hợp nhất giữa niên độ thực hiện theo quy định của pháp luật về BCTC hợp nhất. Việc lập và ký BCTC được thực hiện theo quy định của Luật Kế toán, văn bản hướng dẫn Luật Kế toán và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2.5. Yêu cầu đối với thông tin trình bày trên BCTC

Theo Điều 19, Thông tư số 99/2025/TT-BTC, thông tin trình bày trên BCTC phải phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, dòng tiền và các thông tin tài chính khác của doanh nghiệp. Thông tin trên BCTC phải đảm bảo tính đầy đủ, khách quan, không có sai sót. Thông tin tài chính phải thích hợp để giúp người sử dụng BCTC dự đoán, phân tích và đưa ra các quyết định kinh tế. Thông tin tài chính phải được trình bày đầy đủ trên mọi khía cạnh trọng yếu. Thông tin được coi là trọng yếu nếu việc bỏ sót hoặc sai sót thông tin đó có thể làm sai lệch đáng kể BCTC, làm ảnh hưởng đến quyết định kinh tế của người sử dụng BCTC. Mức độ trọng yếu phụ thuộc vào quy mô hoặc tính chất hoặc cả quy mô và tính chất của các bỏ sót hoặc sai sót được đánh giá trong hoàn cảnh cụ thể. Thông tin phải đảm bảo có thể kiểm chứng, kịp thời và dễ hiểu.

Bên cạnh đó, thông tin tài chính phải được trình bày nhất quán, có thể so sánh giữa các kỳ kế toán và giữa các doanh nghiệp với nhau. Khi doanh nghiệp thay đổi nguyên tắc lập và trình bày BCTC từ đáp ứng giả định hoạt động liên tục sang không đáp ứng giả định hoạt động liên tục hoặc ngược lại thì doanh nghiệp phải trình bày trên Thuyết minh BCTC về tính chất, số liệu và lý do việc phân loại lại số liệu so sánh các chỉ tiêu, khoản mục của BCTC nhằm đảm bảo khả năng so sánh với kỳ hiện tại (trừ khi việc này không thể thực hiện được).

2.6. Thời hạn nộp BCTC

Theo Điều 25, Thông tư số 99/2025/TT-BTC, doanh nghiệp phải nộp BCTC năm cho cơ quan có

thẩm quyền chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Doanh nghiệp là công ty mẹ, tổng công ty quy định thời hạn nộp BCTC của công ty con, đơn vị trực thuộc để hợp nhất hoặc tổng hợp BCTC phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu quản lý của đơn vị. Đối với các doanh nghiệp mà pháp luật liên quan có quy định về việc nộp BCTC theo kỳ kế toán khác (BCTC quý, bán niên...) thì thời hạn nộp các BCTC này thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan đó.

3. Nguyên tắc lập và trình bày BCTC của doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục

Nguyên tắc lập và trình bày BCTC của doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục được quy định rõ tại Điều 20, Thông tư số 99/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính. Theo đó, việc lập và trình bày BCTC phải tuân thủ các quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 21 - Trình bày BCTC và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam khác có liên quan.

Theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 21 - Trình bày BCTC, khi lập và trình bày BCTC, Giám đốc (hoặc người đứng đầu) doanh nghiệp cần phải đánh giá về khả năng hoạt động liên tục của doanh nghiệp. BCTC phải được lập trên cơ sở giả định là doanh nghiệp đang hoạt động liên tục và sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh bình thường trong tương lai gần, trừ khi doanh nghiệp có ý định cũng như buộc phải ngừng hoạt động, hoặc phải thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động của mình. Khi đánh giá, nếu Giám đốc (hoặc người đứng đầu) doanh nghiệp biết được có những điều không chắc chắn liên quan đến các sự kiện hoặc các điều kiện có thể gây ra sự nghi ngờ lớn về khả năng hoạt động liên tục của doanh nghiệp thì những điều không chắc chắn đó cần được nêu rõ. Nếu báo cáo tài chính không được lập trên cơ sở hoạt động liên tục, thì sự kiện này cần được nêu rõ, cùng với cơ sở dùng để lập BCTC và lý do khiến cho doanh nghiệp không được coi là đang hoạt động liên tục.

BCTC phải phản ánh đúng bản chất kinh tế của các giao dịch và sự kiện hơn là hình thức pháp lý của các giao dịch và sự kiện đó (tôn trọng bản chất hơn hình thức). Tài sản không được ghi nhận cao hơn giá trị có thể thu hồi; Nợ phải trả không được ghi nhận thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán. Về việc phân loại tài sản và nợ phải trả, tài sản và nợ phải trả trên Báo cáo tình hình tài chính phải được trình bày thành ngắn

hạn và dài hạn, các chỉ tiêu được sắp xếp theo tính thanh khoản giảm dần. Tài sản và nợ phải trả phải được trình bày riêng biệt. Doanh nghiệp chỉ được thực hiện bù trừ tài sản và nợ phải trả khi tài sản và nợ phải trả liên quan đến cùng một đối tượng, có vòng quay nhanh, thời gian đáo hạn ngắn, phát sinh từ các giao dịch và sự kiện cùng loại.

Các khoản mục doanh thu, thu nhập và các chi phí liên quan trực tiếp tới việc tạo ra các khoản doanh thu, thu nhập đó phải được trình bày theo nguyên tắc phù hợp và đảm bảo nguyên tắc thận trọng. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ phản ánh các khoản mục doanh thu, thu nhập, chi phí và luồng tiền của kỳ báo cáo. Trường hợp nếu phát hiện BCTC của các kỳ trước có sai sót trọng yếu thì phải được điều chỉnh hồi tố theo quy định. Trường hợp doanh nghiệp có các đơn vị trực thuộc thì BCTC của doanh nghiệp phải tổng hợp cả thông tin tài chính của trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc, số dư các khoản mục nội bộ của Báo cáo tình hình tài chính, các khoản doanh thu, chi phí, lãi, lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ đều phải được loại trừ.

4. Một số lưu ý cần thiết

Một là, để đánh giá khả năng hoạt động liên tục của doanh nghiệp, Giám đốc (hoặc người đứng đầu) doanh nghiệp cần xem xét mọi thông tin có thể dự đoán được tối thiểu trong vòng 12 tháng tới kể từ ngày kết thúc niên độ kế toán.

Hai là, các thông tin trọng yếu phải được giải trình để giúp người đọc hiểu đúng thực trạng tình hình tài chính của doanh nghiệp. Khi trình bày BCTC, một thông tin được coi là trọng yếu nếu không trình bày hoặc trình bày thiếu chính xác của thông tin đó có thể làm sai lệch đáng kể BCTC, làm ảnh hưởng đến quyết định kinh tế của người sử dụng BCTC. Để xác định một khoản mục hay một tập hợp các khoản mục là trọng yếu phải đánh giá tính chất và quy mô của chúng.

Ba là, doanh nghiệp có các đơn vị trực thuộc phải tổng hợp cả thông tin tài chính của trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc vào BCTC của doanh nghiệp trên cơ sở loại trừ tất cả các giao dịch nội bộ giữa trụ sở chính với các đơn vị trực thuộc hoặc giữa các đơn vị trực thuộc với nhau. Trong trường hợp này, trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp không bắt buộc phải lập BCTC của đơn vị mình, trừ trường hợp hợp pháp luật khác có yêu cầu ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Tài chính (2025). Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 hướng dẫn chế độ kế toán

Bộ Tài chính. (2003). Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 21 - Trình bày báo cáo tài chính. Hà Nội.

Bộ Tài chính. (2025). Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Hà Nội.

MISA. (2025). Báo cáo tài chính là gì? Mục đích, đối tượng và thành phần của BCTC. <https://amis.misa.vn/176715/bao-cai-tai-chinh/>

PACE. (2026). Báo cáo tài chính là gì? Các loại BCTC và quy định mới 2026. <https://www.pace.edu.vn/tin-kho-tri-thuc/bao-cai-tai-chinh>

Quốc hội. (2015). Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015. Hà Nội.

SAPP Academy. (2026). Hướng dẫn đọc hiểu báo cáo tài chính doanh nghiệp. <https://knowledge.sapp.edu.vn/knowledge/>

Ngày nhận bài: 10/4/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 24/4/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 11/5/2026

**PRINCIPLES FOR PREPARING
AND PRESENTING FINANCIAL STATEMENTS
UNDER THE GOING CONCERN ASSUMPTION**

● MSc. **NGO THI LAN HUONG**

Ha Long University

Email: ngothilanhuong@daihochalong.edu.vn

ABSTRACT:

Financial statements provide useful financial information for investors and related stakeholders in making investment decisions. They represent a critical component in producing measurable, comparable, and reliable figures. On October 27, 2025, the Ministry of Finance issued Circular No. 99/2025/TT-BTC guiding the enterprise accounting regime, including specific regulations on financial statements and principles for their preparation and presentation under the going concern assumption. Based on a systematization of these regulations, the paper highlights several key considerations for managers and accounting departments in preparing financial statements.

Keywords: Law on Accounting, Circular No. 99/2025/TT-BTC, enterprise accounting regime, financial statements, accounting period, going concern assumption